

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/HS-ST

Ngày: 26/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Ông Võ Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thùy Trang

Ông Nguyễn Viết Xứng

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trương Văn Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Chu Huy L; Tên gọi khác: Không có tên gọi khác; sinh năm 1992; Tại: Bình Phước; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: Khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định; Trình độ học vấn (văn hóa): 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chu Văn Thọ, sinh năm 1965 và bà Hoàng Thị Sòng, sinh năm 1967; Có vợ là Chu Thị Hiệp, sinh năm 1993 (đã ly hôn ngày 13/4/2021); Có 02 con ruột, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018;

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HSST ngày 16/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 tuyên phạt Chu Huy L 09 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Bị cáo kháng cáo, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 70/2018/HSPT ngày 26/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm, áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 tuyên phạt Chu Huy L 09

tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Đến ngày 04/8/2019 chấp hành xong bản án (chưa được xóa tích).

Tiền sự: Ngày 06/4/2021, Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú ra Quyết định số 59/QĐ – UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn đối với Chu Huy L trong thời gian 03 tháng, kể từ ngày 06/4/2021 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Sau đó, Chu Huy L bị khởi tố bị can và tạm giam nên ngày 07/5/2021, Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú ra Quyết định số 698/QĐ – UBND về việc tạm đình chỉ áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn.

Nhân thân:

-Ngày 20/6/2011, Công an huyện Đồng Phú ra Quyết định số 39/QĐ – XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Chu Huy L số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

-Tại bản án hình sự sơ thẩm số 62/2011/HSST ngày 24/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung 2009 tuyên phạt Chu Huy L 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo kháng cáo, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 01/2012/HSPT ngày 05/01/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước chấp nhận kháng cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm, áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung 2009 tuyên phạt Chu Huy L 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 10/7/2012 chấp hành xong bản án (đã được xóa tích);

-Ngày 12/4/2013, Ủy ban nhân dân huyện Đồng Phú ra Quyết định số 802/QĐ – UBND áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Huy L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 02/12/2014 chấp hành xong quyết định trên;

-Ngày 25/4/2016, Công an thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú ra Quyết định số 53/QĐ – XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Chu Huy L số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau.

-Ngày 23/7/2021, Công an huyện Đồng Phú ra Quyết định số 131/QĐ – XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Chu Huy L số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú từ ngày 25/4/2021 cho đến nay.

Có mặt.

2. Họ và tên: **Lê Duy M**; Tên gọi khác: Không có tên gọi khác; Sinh năm 2000; Tại: Bình Phước; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Dên Dên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: Ấp Dên Dên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định; Trình độ học vấn (văn hóa): 11/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo:

Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Hùng, sinh năm 1974 và bà Hoàng Thị Tình, sinh năm 1980; có 01 em ruột, sinh năm 2006

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 24/7/2020, Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú ra Quyết định số 97A/QĐ – UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn đối với Lê Duy M trong thời gian 03 tháng, kể từ ngày 24/7/2020 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 24/10/2020 chấp hành xong quyết định trên.

Nhân thân: Ngày 23/7/2021, Công an huyện Đồng Phú ra Quyết định số 132/QĐ – XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Duy M số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú từ ngày 25/4/2021 cho đến nay.

Có mặt.

**Người bị hại:*

1.**Bà Chu Thị Hiệp**, sinh năm 1992

Trú tại: Khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt.

2.**Ông Nguyễn Văn Trang**, sinh năm 1998

Trú tại: ấp Chợ, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt.

3.**Bà Nguyễn Thị Trang**, sinh năm 1987

Trú tại: ấp Chợ, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1.**Ông Phạm Trần Đức Anh**, sinh năm 1988

Trú tại: Khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt.

2.**Ông Trần Văn Hùng**, sinh năm 1994

Trú tại: ấp Đồng Chắc, xã Tân Hòa, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt.

3.**Bà Nguyễn Thị Huyền**, sinh năm 1965

Trú tại: Khu phố Tân Hòa, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt.

**Người làm chứng:*

1. Ông Chu Giang Hòa, sinh năm 1988

Trú tại: ấp Dên Dên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.
Vắng mặt.

2. Bà Lê Thị Vân Trang, sinh năm 1968

Trú tại: Khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.
Vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Duy M:* Luật sư **Hoàng Minh Quang, Văn phòng luật sư Hoàng Minh, Đoàn luật sư tỉnh Bình Phước.

Địa chỉ: Số 491, QL 14, phường Tân Bình, TP. đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Chu Huy L và Chu Thị Hiệp là vợ chồng kết hôn từ năm 2015, trong quá trình sinh sống L thường xuyên sử dụng ma túy dạng đá nên ngày 13/4/2021 L và Hiệp ly hôn. Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 24/4/2021, L nhờ Lê Duy M chở lên Công ty Freewell thuộc Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú để gặp Hiệp nói chuyện, yêu cầu Hiệp rút đơn tố cáo L cầm cố xe mô tô của Hiệp trước đó, M đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 93P1 – 639.49 chở L đến Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú. Khi đến nơi, cả hai gặp Chu Giang Hòa đang chuẩn bị chở Hiệp về nhà, lúc này L đến yêu cầu Hiệp về nhà L để nói chuyện nhưng Hiệp, Hòa không đồng ý và hẹn đến quán cà phê “Thi Thi” thuộc khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú do Lê Thị Vân Trang làm chủ để nói chuyện. Đến nơi, L, Hiệp, Hòa vào quán ngồi, còn M điều khiển xe mô tô biển số 93P1 – 639.49 về nhà L lấy 01 cây rìu ra đưa cho L (do L kêu M về lấy), trong quá trình nói chuyện do Hiệp không đồng ý về chuyện rút đơn nên giữa L và Hiệp xảy ra mâu thuẫn, lúc này L cầm rìu yêu cầu Hiệp về nhà L, Hiệp không đồng ý và bỏ chạy xung quanh quán cà phê, L cầm rìu đuổi theo, nắm cổ áo yêu cầu Hiệp lên xe mô tô M đang chờ sẵn, do sợ bị đánh nên Hiệp lên xe theo yêu cầu của L. M đang ngồi trên xe mô tô chứng kiến toàn bộ vụ việc nhưng vẫn điều khiển xe mô tô biển số 93P1 – 639.49 chở Hiệp ngồi giữa, L ngồi sau. Trên đường đi, Hiệp nói L cắt rìu nói chuyện thì L dùng tay tát vào mặt Hiệp, do sợ bị L đánh tiếp nên Hiệp im lặng. Sau đó, M điều khiển xe mô tô chở L, Hiệp đến vườn điều thuộc khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú để nói chuyện, tại đây Hiệp không đồng ý rút đơn tố cáo nên L dùng rìu chặt vào dép của Hiệp để đe dọa. Thấy vậy, M lấy rìu từ L rút đi, tiếp đó L yêu cầu Hiệp lên xe mô tô, rồi L điều khiển xe mô tô chở Hiệp ngồi

giữa, M ngồi sau đến quán cà phê Minh Đức thuộc xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú để tiếp tục nói chuyện, trong quá trình nói chuyện Hiệp xin về nhà nhưng L không cho, yêu cầu Hiệp về nhà L để sáng hôm sau đến Công an thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú rút đơn tố cáo. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, M chở Hiệp ngồi giữa, L ngồi sau đi về nhà L thuộc khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú. Tại đây, Hiệp tiếp tục xin L để về nhưng không được, do lo sợ sẽ bị L dùng vũ lực nên Hiệp vào phòng nghỉ ngơi, còn L, M lấy ma túy dạng đá ra cùng nhau sử dụng, một lúc sau có Đức (chưa rõ nhân thân) đến cùng sử dụng ma túy với L, M. Về phía gia đình bị hại, sau khi Hiệp bị L ép lên xe và lo sợ xảy ra chuyện với Hiệp nên đã đến Cơ quan Công an trình báo. Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú đã đến nhà L yêu cầu thả Hiệp, đồng thời đưa L, M về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra đã làm rõ hành vi phạm tội của L, M như trên.

Ngoài ra, quá trình điều tra xác định được: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 31/01/2021, Chu Huy L đi đến nhà Nguyễn Ngọc Nam thuộc khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú để chơi, tại đây L gặp Nam và Nguyễn Văn Trang đang ở nhà Nam. Ngồi chơi một lúc, L hỏi mượn xe mô tô biển số 93L1 – 426.78 của Trang đi công chuyện nhưng Trang không đồng ý, nên Nam nói Trang cho L mượn và Nam sẽ đi cùng, nếu L đi lâu thì Nam sẽ điều khiển xe mô tô đi về trước, nghe nói vậy Trang yên tâm cho L mượn xe mô tô biển số 93L1 – 426.78. Nam điều khiển xe mô tô chở L đi xuống quán cà phê Minh Đức tại xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú để uống nước, khoảng 30 phút sau L nói Nam đưa chìa khóa xe mô tô biển số 93L1 – 426.78 cho L để đi công việc rồi sẽ về liền, Nam đưa chìa khóa xe và L điều khiển xe mô tô đi, trên đường đi do không có tiền tiêu xài cá nhân nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô biển số 93L1 – 426.78 của Trang. Rồi L hẹn gặp Trần Văn Hùng để cầm cố xe mô tô biển số 93L1 – 426.78 với giá 5.000.000 đồng, hẹn đến ngày hôm sau sẽ lấy thì Hùng đồng ý cầm xe mô tô biển số 93L1 – 426.78 và đưa cho L 5.000.000 đồng, số tiền trên L đã tiêu xài cá nhân hết. Về phía Nam, sau khi không thấy L quay lại đón đã đi bộ về nhà, khi về đến nhà đã kể lại toàn bộ vụ việc cho Trang biết, sau đó Trang đến Cơ quan Công an trình báo vụ việc.

Kết luận định giá tài sản số 26 ngày 10/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Đồng Phú, kết luận: 01 xe mô tô biển số 93L1 – 426.78 tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 31/01/2021 có giá trị là 24.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Phạm Trần Đức Anh: 01 xe mô tô biển số 93P2 – 731.67.
- Thu giữ của Lê Duy M: 01 xe mô tô biển số 93P1 – 639.49
- Thu giữ tại hiện trường quán cà phê Thi Thi: 01 chiếc dép màu đen (dép trái), có dòng chữ “ALYCAP”, có chiều dài 24,5cm, chiều ngang rộng nhất 9cm,

chiều ngang hẹp nhất 5,8cm; 01 áo khoác màu vàng đen trắng, có chữ “PICKJEANS”

- Thu giữ tại hiện trường vườn điều: 01 chiếc dép màu đen (dép phải), có dòng chữ “ALYCAP”, có chiều dài 24,5cm, chiều ngang rộng nhất 9cm, chiều ngang hẹp nhất 5,8cm; 01 cây rìu có cán bằng gỗ dài 24cm, phần lưỡi bằng kim loại có chiều rộng nhất 11,2cm, chiều dài 13,5cm

- Thu giữ tại nhà Chu Huy L: 01 chai thủy tinh có nắp nhựa màu đỏ, phía trên nắp có gắn một ống thủy tinh được nối một ống hút bằng nhựa vào bên trong chai thủy tinh và một ống hút bằng nhựa; 01 ổ khóa hiệu RARLUX, màu vàng – trắng, dài 8,5cm, rộng 4,8cm

Vào ngày 17/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú đã trả cho Chu Thị Hiệp 01 xe mô tô biển số 93P2 – 73.167.

Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 19 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước Truy tố bị cáo Chu Huy L về các tội “Bắt, giữ người trái pháp luật; Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 157, điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Lê Duy M về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Chu Huy L, Lê Duy M, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, cụ thể: Ngày 23/7/2021, Công an huyện Đồng Phú ra Quyết định số 131, 132/QĐ – XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Chu Huy L, Lê Duy M số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên không xem xét, xử lý lại.

Đối với hành vi Chu Huy L sử dụng nhà của mình, cung cấp ma túy cho Lê Duy M, Đức (chưa rõ nhân thân) sử dụng trái phép, do đã hết thời hạn điều tra, chưa làm rõ được hành vi phạm tội của L, Cơ quan CSĐT tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau nên không đề cập xử lý trong vụ án.

Đối với hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản xảy ra ngày 18/4/2021, quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân, hành vi không cấu thành tội phạm nên không xem xét, xử lý.

Đối với hành vi làm hư, hỏng 01 điện thoại Nokia 1280 và 01 đôi dép xảy ra ngày 24/4/2021 của Chu Huy L. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân, hành vi không cấu thành tội phạm nên không xem xét, xử lý.

Đối với Nguyễn Ngọc Nam, quá trình điều tra xác định khi Nam đưa xe mô tô biển số 93L1 – 426.78 cho Chu Huy L, Nam không biết L mang đi cầm cố, hành vi của Nam không cấu thành tội phạm nên không xem xét, xử lý.

Đối với Trần Văn Hùng, quá trình điều tra xác định khi Hùng nhận cầm cố xe mô tô biển số 93L1 – 436.78 từ Chu Huy L, Hùng không biết xe mô tô trên do phạm tội mà có, hành vi không cấu thành tội nên không xem xét, xử lý

Đối với hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản xảy ra ngày 22/10/2020 của Chu Huy L. Do hết thời hạn điều tra, không xác định được giá trị tài sản bị chiếm đoạt, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau nên không xem xét, xử lý trong vụ án.

Đối với điện thoại Samsung J2 màu vàng Chu Huy L sử dụng liên lạc để cầm cố xe mô tô biển số 93L1 – 426.78, quá trình điều tra không thu giữ được nên không xem xét, xử lý.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như Cáo trạng số 65/CT-VKS đã đề cập và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Chu Huy L phạm các tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”; và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”;

Tuyên bố bị cáo Lê Duy M phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”;

*Về hình phạt:

1.Áp dụng khoản 1 Điều 157, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 38, 50 và 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt Chu Huy L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 38 và 50 của Bộ luật Hình sự xử phạt Chu Huy L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo Chu Huy L phải chấp hành chung của 02 tội.

Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam là ngày 25 tháng 4 năm 2021.

2.Áp dụng khoản 1 Điều 157, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 50 và 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Duy M từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam là ngày 25 tháng 4 năm 2021.

*Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Chu Thị Hiệp không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Áp dụng Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bị cáo Chu Huy L phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Văn Trang, Nguyễn Thị Trang số tiền 3.000.000 đồng; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Phạm Trần Đức Anh số tiền 5.000.000 đồng.

*Về xử lý vật chứng:

-Đối với 01 xe mô tô biển số 93P2 – 731.67, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú đã trả cho Chu Thị Hiệp nên không xem xét, xử lý lại.

-Đối với 01 xe mô tô biển số 93L1 – 426.78, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú không thu giữ nên không xem xét, xử lý.

-Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số 93P1 – 639.49.

-Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc dép màu đen (dép trái), có dòng chữ “ALYCAP”, có chiều dài 24,5cm, chiều ngang rộng nhất 9cm, chiều ngang hẹp nhất 5,8cm; 01 áo khoác màu vàng đen trắng, có chữ “PICKJEANS”; 01 chiếc dép màu đen (dép phải), có dòng chữ “ALYCAP”, có chiều dài 24,5cm, chiều ngang rộng nhất 9cm, chiều ngang hẹp nhất 5,8cm; 01 cây rìu có cán bằng gỗ dài 24cm, phần lưỡi bằng kim loại có chiều rộng nhất 11,2cm, chiều dài 13,5cm; 01 chai thủy tinh có nắp nhựa màu đỏ, phía trên nắp có gắn một ống thủy tinh được nối một ống hút bằng nhựa vào bên trong chai thủy tinh và một ống hút bằng nhựa; 01 ổ khóa hiệu RARLUX, màu vàng – trắng, dài 8,5cm, rộng 4,8cm.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lê Duy M đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Duy M, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Vì vậy, hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Chu Huy L, Lê Duy M khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 24/4/2021, Chu Huy L nhờ Lê Duy M chở lên Công ty Freewell thuộc Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú để gặp Chu Thị Hiệp nói chuyện, yêu cầu Hiệp rút đơn tố cáo L cầm cố xe mô tô của Hiệp trước đó, M đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 93P1 – 639.49 chở L đến Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú. Khi đến nơi, cả hai gặp Chu Giang Hòa đang chuẩn bị chở Hiệp về nhà, L đến yêu cầu

Hiệp về nhà L để nói chuyện nhưng Hiệp, Hòa không đồng ý và hẹn đến quán cà phê “Thi Thi” thuộc khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước để nói chuyện. Đến nơi, L, Hiệp, Hòa vào quán ngồi, còn M điều khiển xe mô tô biển số 93P1 – 639.49 về nhà L lấy 01 cây rìu ra đưa cho L (do L kêu M về lấy), trong quá trình nói chuyện do Hiệp không đồng ý về chuyện rút đơn nên giữa L và Hiệp xảy ra mâu thuẫn, L cầm rìu yêu cầu Hiệp về nhà L, Hiệp không đồng ý và bỏ chạy xung quanh quán cà phê, L cầm rìu đuổi theo, nắm cổ áo yêu cầu Hiệp lên xe mô tô M đang chờ sẵn, Hiệp lên xe theo yêu cầu của L. M đang ngồi trên xe mô tô chứng kiến toàn bộ vụ việc nhưng vẫn điều khiển xe mô tô biển số 93P1 – 639.49 chở Hiệp ngồi giữa, L ngồi sau. M điều khiển xe mô tô chở L, Hiệp đến vườn điều thuộc khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú để nói chuyện, tại đây Hiệp không đồng ý rút đơn tố cáo nên L dùng rìu chặt vào dép của Hiệp để đe dọa. Thấy vậy, M lấy rìu từ L vứt đi, tiếp đó L yêu cầu Hiệp lên xe mô tô, rồi L điều khiển xe mô tô chở Hiệp ngồi giữa, M ngồi sau đến quán cà phê Minh Đức thuộc xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước để tiếp tục nói chuyện, trong quá trình nói chuyện Hiệp xin về nhà nhưng L không cho. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, M chở Hiệp ngồi giữa, L ngồi sau đi về nhà L thuộc khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Tại đây, Hiệp tiếp tục xin L để về nhưng không được, do lo sợ sẽ bị L dùng vũ lực nên Hiệp vào phòng nghỉ ngơi, còn L, M lấy ma túy dạng đá ra cùng nhau sử dụng. Ngoài ra, bị cáo Chu Huy L còn khai nhận: Ngày 31/01/2021, Chu Huy L đi đến nhà Nguyễn Ngọc Nam thuộc khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước để chơi.; Tại đây, L gặp Nam và Nguyễn Văn Trang đang ở nhà Nam. Ngồi chơi một lúc, L hỏi mượn xe mô tô của Nguyễn Văn Trang, sau khi được Nguyễn Văn Trang cho mượn xe mô tô biển số 93L1 – 426.78 để đi công việc, Chu Huy L nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của Trang cầm cố để lấy tiền tiêu xài. L hẹn gặp Trần Văn Hùng để cầm cố xe mô tô biển số 93L1 – 426.78 với giá 5.000.000 đồng, hẹn đến ngày hôm sau sẽ lấy thì Hùng đồng ý cầm xe mô tô biển số 93L1 – 426.78 và đưa cho L 5.000.000 đồng, số tiền trên L đã tiêu xài cá nhân hết.

Xét lời khai, nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nội dung Cáo trạng 65/CT-VKS ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên toà. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Dù không phải là người có thẩm quyền nhưng các bị cáo Chu Huy L, Lê Duy M đã có hành vi khống chế đưa bà Chu Thị Hiệp lên xe mô tô biển số 93P1 – 639.49, tại khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước rồi giữ bà Hiệp trên xe và chở đến những địa điểm vắng người qua lại nhằm mục đích đe dọa buộc bà Hiệp rút đơn tố cáo L cầm cố xe mô tô của Hiệp trước đó.

Hành vi của các bị cáo Chu Huy L, Lê Duy M đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự.

Ngày 31 tháng 01 năm 2021, lợi dụng sự tin tưởng nên bị cáo Chu Huy L đã chiếm đoạt (Bằng hình thức mượn) xe mô tô biển số 93L1 – 426.78 của Nguyễn Văn Trang đem đi cầm cố để lấy số tiền 5.000.000 đồng tiêu sài cá nhân mà không có sự đồng ý của Nguyễn Văn Trang; tại thời điểm chiếm đoạt, xe mô tô biển số 93L1 – 426.78 có giá trị là 24.500.000 đồng. Hành vi mà bị cáo Chu Huy L đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước Truy tố bị cáo Chu Huy L về các tội “Bắt, giữ người trái pháp luật; Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 157; điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Lê Duy M về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi mà các bị cáo đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, tự do cá nhân của công dân; xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác - khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa lành M của cộng đồng dân cư. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, các bị cáo biết được mình là người không có thẩm quyền nhưng vẫn thực hiện hành vi bắt, giữ người là trái pháp luật. Đối với bị cáo Chu Huy L dù nhận thức được việc lợi dụng lòng tin của người khác để chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật. Vì xem thường pháp luật; xuất phát từ mục đích, động cơ tư lợi cá nhân, tham lam, lười lao động, muốn hưởng thụ từ thành quả lao động của người khác nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như trên

[3] Về vai trò đồng phạm của các bị cáo: Trong vụ án “Bắt, giữ người trái pháp luật” thì đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, bị cáo Chu Huy L là người khởi xướng, bị cáo Lê Duy M tham gia với vai trò là người giúp sức nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi của mình đã thực hiện.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Chu Huy L, Lê Duy M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định

hình phạt đối với các bị cáo. Bị cáo Lê Duy M phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 16/8/2018, bị cáo Chu Huy L bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” (Bản án số 23/2018/HSST ngày 16/8/2018); bị cáo kháng cáo; ngày 26/10/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm. Đến ngày 04/8/2019 chấp hành xong bản án (chưa được xóa tích) nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu; trước khi phạm tội các bị cáo Chu Huy L, Lê Duy M bị Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số 59/QĐ – UBND Ngày 06/4/2021 và Quyết định số 97A/QĐ – UBND ngày 24/7/2020); Bị Công an huyện Đồng Phú ra Quyết định số 131, 132 /QĐ – XPVPHC ngày 23/7/2021, xử phạt vi phạm hành chính đối với mỗi bị cáo số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, bị cáo Chu Huy L còn bị Công an huyện Đồng Phú ra Quyết định số 39/QĐ – XPVPHC ngày 20/6/ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị Ủy ban nhân dân huyện Đồng Phú ra Quyết định số 802/QĐ – UBND áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú ra Quyết định số 53/QĐ – XPVPHC ngày 25/4/2016 xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt: Đối với các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý; có tiền án, tiền sự và nhân thân xấu; Vì vậy, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi của từng bị cáo mới đủ tính răn đe, giáo dục.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Chu Huy L, Lê Duy M, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, cụ thể: Ngày 23/7/2021, Công an huyện Đồng Phú ra các Quyết định số 131,132/QĐ – XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Chu Huy L, Lê Duy M số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên không xem xét, xử lý lại.

Đối với hành vi Chu Huy L sử dụng nhà của mình, cung cấp ma túy cho Lê Duy M, Đức (chưa rõ nhân thân) sử dụng trái phép, do đã hết thời hạn điều tra, chưa làm rõ được hành vi phạm tội của L, Cơ quan CSĐT tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau nên không đề cập xử lý trong vụ án.

Đối với hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản xảy ra ngày 18/4/2021, quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân, hành vi không cấu thành tội phạm nên không xem xét, xử lý.

Đối với hành vi làm hư, hỏng 01 điện thoại Nokia 1280 và 01 đôi dép xảy ra ngày 24/4/2021 của Chu Huy L. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân, hành vi không cấu thành tội phạm nên không xem xét, xử lý.

Đối với Nguyễn Ngọc Nam, quá trình điều tra xác định khi Nam đưa xe mô tô biển số 93L1 – 426.78 cho Chu Huy L, Nam không biết L mang đi cầm cố, hành vi của Nam không cấu thành tội phạm nên không xem xét, xử lý.

Đối với Trần Văn Hùng, quá trình điều tra xác định khi Hùng nhận cầm cố xe mô tô biển số 93L1 – 436.78 từ Chu Huy L, Hùng không biết xe mô tô trên do phạm tội mà có, hành vi không cấu thành tội nên không xem xét, xử lý

Đối với hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản xảy ra ngày 22/10/2020 của Chu Huy L. Do hết thời hạn điều tra, không xác định được giá trị tài sản bị chiếm đoạt, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau nên không xem xét, xử lý trong vụ án.

Đối với điện thoại Samsung J2 màu vàng Chu Huy L sử dụng liên lạc để cầm cố xe mô tô biển số 93L1 – 426.78, quá trình điều tra không thu giữ được nên không xem xét, xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Chu Thị Hiệp không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Chu Huy L đồng ý bồi thường thiệt hại cho các bị hại Nguyễn Văn Trang, Nguyễn Thị Trang số tiền 3.000.000 đồng; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Trần Đức Anh số tiền 5.000.000 đồng, yêu cầu này của bị cáo L phù hợp với yêu cầu của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên được ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô biển số 93L1 – 426.78, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú không thu giữ nên không xem xét, xử lý.

Đối với 01 xe mô tô biển số 93P2 – 731.67 (Thu giữ của Phạm Trần Đức Anh), Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú đã trả cho Chu Thị Hiệp nên không xem xét, xử lý lại.

Đối với 01 xe mô tô biển số 93P1 – 639.49, thu giữ của Lê Duy M, đây là công cụ, phương tiện phạm tội nên áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc dép màu đen (dép trái), có dòng chữ “ALYCAP”, có chiều dài 24,5cm, chiều ngang rộng nhất 9cm, chiều ngang hẹp nhất 5,8cm; 01 áo khoác

màu vàng đen trắng, có chữ “PICKJEANS”; 01 chiếc dép màu đen (dép phải), có dòng chữ “ALYCAP”, có chiều dài 24,5cm, chiều ngang rộng nhất 9cm, chiều ngang hẹp nhất 5,8cm; 01 cây rìu có cán bằng gỗ dài 24cm, phần lưỡi bằng kim loại có chiều rộng nhất 11,2cm, chiều dài 13,5cm; 01 chai thủy tinh có nắp nhựa màu đỏ, phía trên nắp có gắn một ống thủy tinh được nối một ống hút bằng nhựa vào bên trong chai thủy tinh và một ống hút bằng nhựa; 01 ổ khóa hiệu RARLUX, màu vàng – trắng, dài 8,5cm, rộng 4,8cm. Đây là vật không có giá trị, không sử dụng được nên áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy:

[9] Án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[10] Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo và xử lý vật chứng như trên là có cơ sở và được xem xét khi quyết định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Chu Huy L phạm các tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Tuyên bố bị cáo Lê Duy M phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 157, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 38, 50 và 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt Chu Huy L 01 năm 06 tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 38 và 50 của Bộ luật Hình sự xử phạt Chu Huy L 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo Chu Huy L phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 02 năm 06 tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam là ngày 25 tháng 4 năm 2021.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 157, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 50 và 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Duy M 09 tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam là ngày 25 tháng 4 năm 2021.

3. Các hành vi khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Chu Huy L, Lê Duy M, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (Các Quyết định số 131,132/QĐ – XPVPHC ngày 23/7/2021), nên không xem xét, xử lý lại.

Đối với hành vi Chu Huy L sử dụng nhà của mình, cung cấp ma túy cho Lê Duy M, Đức (chưa rõ nhân thân) sử dụng trái phép, Cơ quan CSĐT tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau nên không đề cập xử lý trong vụ án.

Đối với hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản xảy ra ngày 18/4/2021 và hành vi làm hư, hỏng 01 điện thoại Nokia 1280 và 01 đôi dép xảy ra ngày 24/4/2021 của Chu Huy L, hành vi không cấu thành tội phạm nên không xem xét, xử lý.

Đối với Nguyễn Ngọc Nam, quá trình điều tra xác định khi Nam đưa xe mô tô biển số 93L1 – 426.78 cho Chu Huy L, Nam không biết L mang đi cầm cố, hành vi của Nam không cấu thành tội phạm nên không xem xét, xử lý.

Đối với Trần Văn Hùng, quá trình điều tra xác định khi Hùng nhận cầm cố xe mô tô biển số 93L1 – 436.78 từ Chu Huy L, Hùng không biết xe mô tô trên do phạm tội mà có, hành vi không cấu thành tội nên không xem xét, xử lý.

Đối với hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản xảy ra ngày 22/10/2020 của Chu Huy L, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau nên không xem xét, xử lý trong vụ án.

Đối với điện thoại Samsung J2 màu vàng Chu Huy L sử dụng liên lạc để cầm cố xe mô tô biển số 93L1 – 426.78, quá trình điều tra không thu giữ được nên không xem xét, xử lý.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bị cáo Chu Huy L phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Văn Trang, Nguyễn Thị Trang số tiền 3.000.000 đồng; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Phạm Trần Đức Anh số tiền 5.000.000 đồng.

5. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số 93P1 – 639.49.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy:

-01 chiếc dép màu đen (dép trái), có dòng chữ “ALYCAP”, có chiều dài 24,5cm, chiều ngang rộng nhất 9cm, chiều ngang hẹp nhất 5,8cm.

-01 áo khoác màu vàng đen trắng, có chữ “PICKJEANS”;

-01 chiếc dép màu đen (dép phải), có dòng chữ “ALYCAP”, có chiều dài 24,5cm, chiều ngang rộng nhất 9cm, chiều ngang hẹp nhất 5,8cm.

-01 cây rìu có cán bằng gỗ dài 24cm, phần lưỡi bằng kim loại có chiều rộng nhất 11,2cm, chiều dài 13,5cm.

-01 chai thủy tinh có nắp nhựa màu đỏ, phía trên nắp có gắn một ống thủy tinh được nối một ống hút bằng nhựa vào bên trong chai thủy tinh và một ống hút bằng nhựa.

-01 ổ khóa hiệu RARLUX, màu vàng – trắng, dài 8,5cm, rộng 4,8cm.

6. Về án phí

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Chu Huy L, Lê Duy M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự buộc bị cáo Chu Huy L phải nộp 400.000 đồng.

7. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- THADS huyện Đồng Phú (01);
- CA huyện Đồng Phú (03);
- Phòng PV06 Công an tỉnh BP
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh

Bình Phước (01);

- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (01);
- Lưu (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Quang Dũng

